

Số: 1436/QĐ-BVHTTDL

Hà Nội, ngày 06 tháng 5 năm 2015

**QUYẾT ĐỊNH**

**Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức  
của Cục Bản quyền tác giả**

**BỘ TRƯỞNG BỘ VĂN HOÁ, THỂ THAO VÀ DU LỊCH**

Căn cứ Nghị định số 36/2012/NĐ-CP ngày 18 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ;

Căn cứ Nghị định số 76/2013/NĐ-CP ngày 16 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch;

Căn cứ Nghị định số 100/2006/NĐ-CP ngày 21 tháng 9 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Bộ luật Dân sự, Luật Sở hữu trí tuệ về quyền tác giả và quyền liên quan và Nghị định số 85/NĐ-CP ngày 20 tháng 9 năm 2011 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 100/2006/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 105/2006/NĐ-CP ngày 22 tháng 9 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ về bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ và quản lý nhà nước về sở hữu trí tuệ; Nghị định số 119/2010/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2010 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 105/2006/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị quyết số 102/NQ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2014 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW ngày 09 tháng 6 năm 2014 của Hội nghị lần thứ chín Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước;

Căn cứ Quyết định số 88/QĐ/BVHTTDL ngày 14 ngày 01 tháng 2015 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ban hành Kế hoạch hành động của ngành Văn hóa, thể thao và du lịch thực hiện Nghị quyết số 102/NQ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2014 của Chính phủ;

Xét đề nghị của Cục trưởng Cục Bản quyền tác giả và Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1. Vị trí và chức năng**

Cục Bản quyền tác giả là tổ chức thuộc Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch có chức năng tham mưu giúp Bộ trưởng thực hiện quản lý nhà nước về bảo hộ

quyền tác giả, quyền liên quan và công nghiệp văn hóa trong cả nước theo chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước.

Cục Bản quyền tác giả có con dấu riêng, có tài khoản tại Kho bạc Nhà nước.

## **Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn**

1. Trình Bộ trưởng dự thảo văn bản quy phạm pháp luật, chiến lược, cơ chế, chính sách, kế hoạch về bảo hộ quyền tác giả, quyền liên quan và phát triển công nghiệp văn hóa; dự thảo phương án đàm phán các Điều ước quốc tế, cam kết quốc tế, chương trình hợp tác quốc tế về quyền tác giả, quyền liên quan, công nghiệp văn hóa và tổ chức thực hiện sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

2. Trình Bộ trưởng quy định về việc phát triển công nghiệp văn hóa; cung cấp, hợp tác, đặt hàng và đảm bảo quyền tác giả đối với tác phẩm, quyền liên quan đối với cuộc biểu diễn, bản ghi âm, ghi hình, chương trình phát sóng và tổ chức thực hiện sau khi được phê duyệt.

3. Tổ chức thực hiện các biện pháp phát triển công nghiệp văn hóa; bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nhà nước, tổ chức, cá nhân về quyền tác giả, quyền liên quan.

4. Quản lý quyền tác giả đối với tác phẩm văn học, nghệ thuật và khoa học, quyền liên quan đối với cuộc biểu diễn, bản ghi âm, ghi hình, chương trình phát sóng thuộc Nhà nước theo quy định của pháp luật.

5. Xây dựng và quản lý bộ máy về quyền tác giả, quyền liên quan, về công nghiệp văn hóa; tổ chức bồi dưỡng cán bộ về quyền tác giả, quyền liên quan, phát triển công nghiệp văn hóa.

6. Hướng dẫn nghiệp vụ bảo hộ quyền tác giả, quyền liên quan và phát triển công nghiệp văn hóa cho cán bộ, công chức, viên chức của các Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch, các ngành, địa phương, doanh nghiệp và các tổ chức xã hội.

7. Hướng dẫn thực hiện các quy định pháp luật về nhuận bút, thù lao, quyền lợi vật chất khác đối với tác giả, chủ sở hữu quyền tác giả, quyền liên quan.

8. Quản lý các hoạt động của các tổ chức đại diện tập thể quyền tác giả, quyền liên quan theo quy định của pháp luật

9. Quản lý hoạt động giám định quyền tác giả, quyền liên quan theo quy định của pháp luật.

10. Cấp, cấp lại, đổi, huỷ bỏ hiệu lực Giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả, Giấy chứng nhận đăng ký quyền liên quan.

11. Phối hợp tổ chức hoạt động giáo dục, tuyên truyền, phổ biến kiến thức pháp luật, cơ chế, chính sách về quyền tác giả, quyền liên quan và phát triển công nghiệp văn hóa.

12. Tổ chức các hoạt động thông tin, thống kê, xuất bản Niên giám đăng ký về quyền tác giả, quyền liên quan và về công nghiệp văn hóa.

13. Giải quyết khiếu nại, tố cáo về quyền tác giả, quyền liên quan theo quy định của pháp luật.

14. Đề xuất khen thưởng các tổ chức và cá nhân có thành tích trong công tác bảo hộ quyền tác giả, quyền liên quan và phát triển công nghiệp văn hóa theo quy định của pháp luật.

15. Thực hiện hợp tác quốc tế về quyền tác giả, quyền liên quan và công nghiệp văn hóa theo quyết định của Bộ trưởng.

16. Giúp Bộ trưởng phối hợp với Bộ Khoa học và Công nghệ xây dựng các chủ trương, chính sách, pháp luật chung về bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ, tổng hợp thông tin chung về sở hữu trí tuệ, thực hiện các dự án hợp tác quốc tế chung về sở hữu trí tuệ và các công việc chung khác có liên quan.

17. Giúp Bộ trưởng chủ trì và phối hợp với các Bộ, ngành liên quan xây dựng các chủ trương, chính sách pháp luật chung về phát triển công nghiệp văn hóa, tổng hợp thông tin chung về công nghiệp văn hóa, thực hiện các dự án hợp tác quốc tế chung về phát triển công nghiệp văn hóa.

18. Thực hiện các nội dung cải cách hành chính theo chương trình, kế hoạch của Bộ.

19. Quản lý tổ chức bộ máy, biên chế, thực hiện chính sách, chế độ đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thuộc phạm vi quản lý của Cục; quản lý, sử dụng tài chính, tài sản và các nguồn lực khác được giao theo quy định của pháp luật và phân cấp của Bộ trưởng.

19. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Bộ trưởng giao.

### **Điều 3. Cơ cấu tổ chức**

1. Cục trưởng, các Phó Cục trưởng.

2. Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ:

a) Văn phòng Cục;

b) Phòng Quản lý quyền tác giả, quyền liên quan;

c) Phòng Đăng ký quyền tác giả, quyền liên quan;

d) Phòng Thông tin và Hợp tác quốc tế;

đ) Phòng Quản lý công nghiệp văn hóa;

e) Văn phòng đại diện Cục Bản quyền tác giả tại TP Hồ Chí Minh;

g) Văn phòng đại diện Cục Bản quyền tác giả tại TP Đà Nẵng.

Cục trưởng Cục Bản quyền tác giả chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và trước pháp luật về việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao của Cục; có trách nhiệm quy định chức năng nhiệm vụ cụ thể của các phòng, tổ chức trực thuộc; sắp xếp, bố trí công chức theo cơ cấu chức danh và tiêu chuẩn nghiệp vụ; xây dựng và ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Cục.

#### **Điều 4. Hiệu lực thi hành**

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký, thay thế Quyết định số 4036/QĐ-BVHTTDL ngày 14/11/2013 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

#### **Điều 5. Trách nhiệm thi hành**

Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch, Tài chính, Cục trưởng Cục Bản quyền tác giả, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

#### **Nơi nhận:**

- Như Điều 5;
- Bộ trưởng, các Thứ trưởng;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ;
- Sở VH-TTDL các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Lưu: VT, Vụ TCCB(05), Hồ sơ nội vụ, TT (100).

**BỘ TRƯỞNG**



**Hoàng Tuấn Anh**

